

**Phụ lục.**  
**HƯỚNG DẪN TẠM THỜI THỰC HIỆN TIÊU CHÍ “ĐẢM BẢO YÊU CẦU CHỦ ĐỘNG VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**  
**THEO PHƯƠNG CHÂM 4 TẠI CHỖ” ĐỐI VỚI HUYỆN NÔNG THÔN MỚI ĐẶC THÙ,**  
**KHÔNG CÓ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-BNN-ĐĐ ngày        /        /2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

| TT        | Nội dung   | Chỉ tiêu đánh giá  | Yêu cầu | Thang tính điểm |   |
|-----------|--|--|---------|-----------------|---|
|           |  |  |         | Có              | Không có/<br>hoặc có<br>theo tỷ lệ<br>% |
| Tổng điểm |  |  |         | 100             |   |
| I         | Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực  |  |         | 35              |   |
| 1         | Tổ chức bộ máy   | a) Có Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện được thành lập (Quyết định).  | Có      | 5               | 0                                       |
|           |  | b) Được kiện toàn kịp thời theo quy định.  |         | 5               | 0                                       |
|           |  | c) Có quy định phòng chức năng được phân công theo dõi lĩnh vực PCTT và làm thường trực của Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện (Quyết định).                          | Có      | 5               | 0                                       |
|           |  | d) Có phân công cụ thể trách nhiệm của từng bộ phận và các thành viên Ban chỉ huy phù hợp với điều kiện của từng địa phương (Quyết định phân công).                |         | 10              | 0                                       |
| 2         | Nguồn nhân lực   | Có 100% số cán bộ cấp huyện tham gia trực tiếp công tác Phòng, chống thiên tai được tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ (văn bản triệu tập, cử cán bộ tham gia). |         | 10              | Tính điểm theo tỷ lệ %                  |
| II        | Hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh |  |         | 45              |   |
| 1         | Kế hoạch phòng, chống thiên tai  | a) Có Kế hoạch Phòng, chống thiên tai cấp huyện được phê duyệt   | Có      | 10              | 0                                       |
|           |  | b) Được rà soát, cập nhật, bổ sung hàng năm theo quy định của Luật.  |         | 5               | 0                                       |
|           |  | c) Có xác định vùng có nguy cơ cao về rủi ro thiên tai.  | Có      | 10              | 0                                       |

| TT  | Nội dung   | Chỉ tiêu đánh giá   | Yêu cầu | Thang tính điểm |   |
|-----|--|---|---------|-----------------|---|
|     |  |   |         | Có              | Không có/<br>hoặc có<br>theo tỷ lệ<br>% |
| 2   | Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai             | Có phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn được xây dựng cụ thể, chi tiết và phê duyệt phù hợp với quy định, tình hình đặc điểm thiên tai ở địa phương.   | Có      | 10              | 0                                       |
| 3   | Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai được phê duyệt | Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện phải chuẩn bị, duy trì thường xuyên hoặc có phương án sẵn sàng huy động từ 70% trở lên số lượng của từng loại vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ cho hoạt động phòng, chống thiên tai theo kế hoạch được duyệt.                        |         | 10              | Tính điểm theo tỷ lệ %                  |
| III | Về cơ sở hạ tầng thiết yếu   |   |         | 20              |   |
| 1   | Quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng                                    | a) Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các Quy hoạch: sử dụng đất; phát triển dân sinh - kinh tế - xã hội - môi trường; phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có, đảm bảo phù hợp với quy hoạch phòng chống lũ, quy hoạch về đê điều (nếu có). | Có      | 10              | 0                                       |
|     |  | b) 100% số cơ sở hạ tầng được xây dựng mới phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn trước thiên tai đã được ban hành hoặc được lồng ghép nội dung an toàn trước thiên tai.   |         | 10              | Tính điểm theo tỷ lệ %                  |

**\* Kết quả:**

- Mức “Đạt” khi đáp ứng đủ 02 điều kiện:

+ *Đảm bảo tất cả các mục yêu cầu "có" tại cột yêu cầu phải đáp ứng “có”;*

+ *Kết quả chấm điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.*